HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 42 /2018/NQ-HĐND	*Hải Phòng, ngày 10 tháng 12 năm 2018*

NGHỊ QUYẾT
Thông qua Đề án phát triển giao thông vận tải nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên đảo Cát Bà đến năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17/6/2010;

Căn cứ Quyết định số 1393/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh phát triển du lịch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 189/TTr-UBND ngày 19/11/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về thông qua Đề án phát triển giao thông vận tải nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên đảo Cát Bà đến năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án phát triển giao thông vận tải nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên đảo Cát Bà đến năm 2025 *(có Đề án, bảng biểu, phụ lục kèm theo)* với những nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm:

- Phát triển giao thông vận tải nhằm giảm ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường trên đảo Cát Bà phù hợp với sự phát triển giao thông vận tải, du lịch, kinh tế-xã hội của huyện Cát Hải và thành phố Hải Phòng.

- Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên đảo Cát Bà theo hướng đồng bộ, ưu tiên nguồn lực đầu tư các dự án trọng điểm, từng bước ứng dụng giao thông thông minh, giao thông xanh trong công tác tổ chức giao thông.

- Đầu tư các loại phương tiện vận tải thân thiện môi trường (phương tiện sử dụng năng lượng điện; nhiên liệu CNG, LPG...) hoạt động trên đảo Cát Bà, tiến dần đến thay thế phương tiện sử dụng nhiên liệu xăng, diesel; không phát triển phương tiện xe xích lô, xe súc vật kéo (trừ mục đích chở khách du lịch).

- Nghiên cứu dừng hoạt động của một số loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sử dụng nhiên liệu xăng, diesel theo phạm vi, lộ trình cụ thể, hợp lý trên đảo Cát Bà.

- Tăng cường, đa dạng hóa các hình thức vận tải hành khách công cộng trên đảo Cát Bà (xe buýt, xe điện, cáp treo...), khuyến khích du khách và người dân dân trên đảo sử dụng vận tải hành khách công cộng.

2. Mục tiêu:

Đẩy mạnh phát triển hợp lý kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu phát triển vận tải, đồng thời phù hợp yêu cầu bảo vệ cảnh quan; tổ chức giao thông vận tải hợp lý trên đảo Cát Bà, từng bước thay thế các loại phương tiện vận tải hành khách sử dụng xăng, diesel bằng phương tiện sử dụng nhiên liệu sạch (CNG, LPG, năng lượng điện...), các loại phương tiện thân thiện môi trường khác (cáp treo...) với mục tiêu giảm ùn tắc giao thông, hạn chế tối đa ảnh hưởng của khí thải, tiếng ồn của phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy tới chất lượng môi trường, góp phần bảo vệ đa dạng sinh học, sinh thái trên đảo Cát Bà; nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng của du lịch biển đảo, hướng tới các dịch vụ du lịch cao cấp, thân thiện môi trường.

3. Giải pháp phát triển giao thông vận tải nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên đảo Cát Bà

3.1. Đẩy mạnh phát triển hợp lý kết cấu hạ tầng giao thông khu vực đảo Cát Bà:

- Tiếp tục nâng cấp mở rộng, chỉnh trang cơ sở hạ tầng tiện nghi, khang trang, sạch đẹp đối với các bến phà Gót, Cái Viềng; nâng cấp phà, tăng tần suất, thời gian hoạt động của phà trong ngày cao điểm du lịch.

- Ưu tiên nguồn lực triển khai các dự án nâng cấp, xây dựng các tuyến đường bộ trên đảo Cát Bà: đường 356 đoạn từ ngã ba Hiền Hào - ngã ba Áng Sỏi và ngã ba Áng Sỏi - tổ dân phố số 2; đường xuyên đảo Cát Bà đoạn Cái

Viềng - Mốc Trắng và đoạn từ ngã ba Áng Sỏi - Vườn Quốc gia Cát Bà - Gia Luận; một số dự án khác theo nhu cầu thực tế.

- Bố trí, thu hút nguồn lực đầu tư xây dựng bến tàu khách du lịch tại bến Bính, bến buýt thủy tại phà Gót, điểm trung chuyển hành khách kết hợp bãi đỗ xe tại ngã 3 Hùng Sơn - Áng Sỏi, phà Cái Viềng, phà Gia Luận và cải tạo bãi đỗ xe trung tâm thị trấn Cát Bà bảo đảm yêu cầu văn minh, hiện đại, tiện ích.

- Tạo điều kiện đảm bảo tiến độ đầu tư hoàn thành, đưa vào khai thác các dự án trọng điểm khu vực đảo Cát Bà: bến phà Cát Hải - Phù Long, bãi đỗ xe Cát Hải, bến tàu khách du lịch Cát Hải và tuyến cáp treo Cát Hải - Phù Long, Phù Long - Cát Bà.

- Từng bước ứng dụng giao thông thông minh khu vực đảo Cát Bà: thành lập trung tâm quản lý, điều hành giao thông thông minh; lắp đặt các biển báo thông tin giao thông điện tử tại tuyến đường bộ chính trên đảo Cát Bà; cung cấp thông tin giao thông trên đảo Cát Hải - Cát Bà, du lịch qua kênh VOV giao thông, trang website và ứng dụng trên các thiết bị di động.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo).

3.2. Tăng cường phát triển vận tải hành khách trên đảo Cát Bà:

- Nhanh chóng khôi phục và tổ chức 02 tuyến xe vận tải hành khách bằng xe buýt kết nối từ bến phà Cái Viềng, phà Gia Luận đến trung tâm thị trấn Cát Bà; bố trí đoàn phương tiện xe buýt phù hợp với nhu cầu vận tải và điều kiện khai thác của đảo Cát Bà (như xe có: khoang chứa hành lý cho hành khách, số ghế ngồi, sức chứa...).

- Tổ chức tuyến vận tải đường bộ trung chuyển hành khách từ khu vực trung tâm thành phố, bãi đỗ xe Cát Hải đến bến phà Gót.

- Nâng cấp, nâng cao hiệu quả khai thác các tuyến tàu khách kết nối đến đảo Cát Bà, gồm tuyến bến Bính - bến trung tâm thị trấn Cát Bà, bến Gót - bến Cái Viềng.

- Phát triển các phương tiện vận tải hành khách thân thiện môi trường trên đảo Cát Bà, như: xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tham gia giao thông trong phạm vi hạn chế, xe taxi, xe ô tô cho thuê tự lái, xe ô tô khách, xe đạp công cộng.

- Nghiên cứu phát triển tuyến buýt thủy kết nối từ khu vực phà Gót đến bến tàu trung tâm thị trấn Cát Bà.

- Đầu tư các trạm cung cấp điện, nhiên liệu CNG/LPG cho các phương tiện vận tải hành khách thân thiện với môi trường tại bãi đỗ xe Cát Hải, bãi đỗ xe trung tâm thị trấn Cát Bà, điểm trung chuyển hành khách kết hợp bãi đỗ xe tại phà Gót, phà Gia Luận, ngã 3 Hùng Sơn - Áng Sỏi và một số vị trí khác theo nhu cầu thực tế.

(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo).

3.3. Chính sách quản lý hoạt động phương tiện giao thông đường bộ trên đảo Cát Bà:

Từ năm 2021, thực hiện một số biện pháp quản lý hoạt động phương tiện giao thông đường bộ trên đảo Cát Bà như sau:

- Dừng hoạt động một số phương tiện vận tải hành khách sử dụng nhiên liệu xăng, diesel lưu thông trên đảo Cát Bà tại bến phà Gót, bến phà Gia Luận vào các ngày cao điểm du lịch.

- Kiểm soát hoạt động phương tiện ô tô tải, xe chuyên dùng lưu thông vào đảo Cát Bà tại phà Gót và tại thị trấn Cát Bà theo khung giờ cụ thể trong ngày.

- Khuyến khích phát triển các phương tiện thân thiện với môi trường tham gia giao thông trên đảo Cát Bà.

(Chi tiết tại Phụ lục số 03 kèm theo).

3.4. Các giải pháp khác:

- Nâng cao công tác tuyên truyền thông tin trên đảo Cát Bà: Tăng cường tuyên truyền, phổ biến thông tin về tổ chức giao thông, vận tải hành khách, lợi ích của phương tiện vận tải thân thiện môi trường... trên đảo Cát Bà đến mọi người dân, khách du lịch, đơn vị kinh doanh vận tải hành khách. Đa dạng hóa công tác tuyên truyền, tuyên tuyền trực tiếp trên phương tiện thông tin đại chúng (kênh VOV giao thông, truyền hình Trung ương và địa phương, cơ quan báo chí), các trang website qua ứng dụng trên các thiết bị di động thông minh để tương tác trực tiếp với khách du lịch.

- Vận động các khách sạn trên đảo thực hiện bố trí giờ tiếp nhận và trả phòng khách sạn linh hoạt nhằm điều tiết rải đều lượng xe qua phà để giảm thiểu thời gian chờ phà của phương tiện giao thông.

- Trước mắt cải tiến lưỡi các phà nhằm giảm thiểu thời gian và tăng độ an toàn cho phương tiện ô tô lên xuống phà ra đảo Cát Bà.

4. Nhu cầu quỹ đất, vốn đầu tư và phân kỳ đầu tư

- Nhu cầu quỹ đất phục vụ phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ vận tải hành khách (bãi đỗ xe, điểm đầu cuối, điểm trung chuyển) trên đảo Cát Bà đến năm 2022 khoảng 1,8 ha, đến năm 2025 khoảng 3,6 ha.

- Nhu cầu vốn đầu tư đến năm 2025 là 1.999,05 tỷ đồng, trong đó:

+ Giai đoạn đến năm 2022 là 1.524,9 tỷ đồng, cơ cấu đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước là 89,1%, xã hội hóa là 10,9%.

+ Giai đoạn 2023-2025 là 474,15 tỷ đồng, cơ cấu đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước là 79,9%, xã hội hóa là 20,1%.

(Chi tiết tại Phụ lục 04 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức công bố công khai và xây dựng kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư, tổ chức thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 07/12/2018 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2019./.

Nơi nhận:
- Ủy ban TVQH;
- Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT TU, TT HĐND, UBND TP ;
- Đoàn đại biểu Quốc hội HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Các Đại biểu HĐND TP khóa XV;
- Các VP: TU, HĐND, Đoàn ĐBQH HP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các Quận ủy, Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND các quận/huyện;
- CVP, các PCVP HĐND TP;
- Báo HP, Đài PT&TH HP;
- Công báo TP, Cổng TTĐTTP (để đăng);
- Các CV VP HĐND TP;
- Lưu VT, Hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Lê Văn Thành

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số..42./2018/NQ-HĐND ngày.10.tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Phụ lục 01: Tổng hợp các dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm khu vực đảo Cát Bà

TT	Dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông	Dự kiến thời gian khai thác	Ghi chú
I	***Dự án cải tạo, nâng cấp các bến phà đường bộ, bến tàu***		
1	Nâng cấp bến phà Gót-Cái Viềng, đường dẫn đến bến phà	2019	
2	Xây dựng bến tàu khách bến Bính	2020	
3	Xây dựng bến buýt thủy tại phà Gót	2019	
4	Xây dựng bến phà Cát Hải-Phù Long (thay thế bến phà Gót-Cái Viềng)	2023	
II	***Dự án cải tạo, nâng cấp các tuyến đường bộ***		
1	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường 356 đoạn từ ngã ba Hiền Hào đến ngã ba Áng Sỏi	2020	
2	Xây dựng đường xuyên đảo đoạn Cái Viềng-Mốc Trắng (gồm cả tuyến tránh cầu Phù Long)	2022	
3	Nâng cấp đường 356 đoạn từ ngã ba Áng Sỏi-tổ dân phố số 2, thị trấn Cát Bà	2022	
4	Nâng cấp đường xuyên đảo Cát Bà đoạn từ ngã ba Áng Sỏi-Vườn Quốc gia Cát Bà-Gia Luận	2022	
III	***Dự án bãi đỗ xe, điểm trung chuyển hành khách***		
1	Xây dựng điểm trung chuyển hành khách kết hợp bãi đỗ xe tại ngã 3 Hùng Sơn-Áng Sỏi, phà Cái Viềng, phà Gia Luận	2019	
2	Xây dựng bãi đỗ xe Cát Hải	2019	
IV	***Dự án xây dựng tuyến cáp treo***		
1	Xây dựng tuyến cáp treo Cát Hải-Phù Long	2020	
2	Xây dựng tuyến cáp treo Phù Long-Cát Bà	2023	
V	***Dự án ứng dụng giao thông thông minh***		
1	Cung cấp thông tin giao thông thông tin qua kênh VOV giao thông	2019	
2	Thành lập Trung tâm quản lý, điều hành giao thông thông minh trên đảo Cát Bà	2021	
3	Lắp đặt các biển báo thông tin giao thông, du lịch điện tử (trên đường Tân Vũ-Lạch Huyện, bãi đỗ xe Cát Hải, các bến phà, đường 356, đường Gia Luận-Bến Bèo, thị trấn Cát Bà)	2021	
4	Cung cấp thông tin giao thông, du lịch qua trang website và ứng dụng trên điện thoại di động	2023	

Phụ lục 02. Tổng hợp loại hình vận tải hành khách công cộng trên đảo Cát Bà

TT	Loại hình vận tải hành khách	Dự kiến thời gian khai thác	Ghi chú
1	Vận tải hành khách bằng xe buýt		
-	Tuyến xe buýt Cái Viềng - thị trấn Cát Bà	2019	Khôi phục hoạt động
-	Tuyến xe buýt Gia Luận - thị trấn Cát Bà	2019	Khôi phục hoạt động
2	Tuyến buýt đường thủy theo hướng từ bến phà Gót - bến trung tâm thị trấn Cát Bà	2020	Mở mới
3	Vận tải hành khách đường thủy nội địa		
-	Tuyến bến Bính - bến trung tâm	2019	Nâng cấp
-	Tuyến bến Gót - bến Cái Viềng	2019	Nâng cấp
4	Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tham gia giao thông trong phạm vi hạn chế thân thiện môi trường	2019	Mở rộng hoạt động
5	Xe đạp công cộng	2019	
6	Xe taxi thân thiện môi trường	Theo nhu cầu	
7	Xe ô tô cho thuê tự lái thân thiện môi trường	Theo nhu cầu	
8	Xe khách thân thiện môi trường	Theo nhu cầu	

Phụ lục 03: Tổng hợp quản lý hoạt động các phương tiện giao thông đường bộ trên đảo Cát Bà

TT	Loại phương tiện giao thông	Giai đoạn 2021-2022	Giai đoạn 2023-2025	Sau năm 2025	Ghi chú
1	Xe khách				
-	Xe khách ≤ 16 chỗ	0	0	0	Sử dụng nhiên liệu xăng, diesel
-	Xe khách > 16 chỗ	+	0	0	Sử dụng nhiên liệu xăng, diesel
-	Xe khách kinh doanh vận tải thuộc sở hữu cá nhân đăng ký thường trú, tổ chức có trụ sở trên đảo Cát Bà	+	+	0	Sử dụng nhiên liệu xăng, diesel
-	Xe khách thân thiện môi trường	+	+	+	
2	Xe buýt trên đảo Cát Bà				
-	Xe buýt sử dụng nhiên liệu xăng, diesel	+	+	-	
-	Xe buýt thân thiện môi trường	+	+	+	
3	Xe taxi				
-	Xe taxi sử dụng nhiên liệu xăng	0	0	0	
-	Xe taxi thân thiện môi trường	+	+	+	
4	Xe con				
-	Xe con thuộc sở hữu tổ chức, cá nhân ngoài đảo Cát Bà	0	0	0	Sử dụng nhiên liệu xăng
-	Xe con thuộc sở hữu sở hữu cá nhân đăng ký thường trú, tổ chức có trụ sở trên đảo Cát Bà	+	+	0	Sử dụng nhiên liệu xăng
-	Xe con thân thiện môi trường	+	+	+	
5	Xe ưu tiên, xe công vụ	+	+	+	
6	Xe máy	+	+	-	
7	Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ điện tham gia giao thông trong phạm vi hạn chế thân thiện môi trường	+	+	+	
8	Xe tải, xe chuyên dùng (hạn chế theo khung giờ, theo khu vực)	-	-	-	
9	Xe thô sơ (xe đạp...)	+	+	+	Không khuyến khích phát triển

Ghi chú: *"+" là được phép hoạt động; "0" là không được phép hoạt động; "-" là hạn chế hoạt động; phương tiện thân thiện môi trường được hiểu là phương tiện cơ giới đường bộ sử dụng năng lượng điện, các loại nhiên liệu ít gây ô nhiễm môi trường (như CNG, LPG) hoặc tương đương.*

Phụ lục 04. Dự kiến nhu cầu vốn, cơ cấu nguồn vốn, phân kỳ vốn đầu tư đến năm 2025

Bảng 1: Dự kiến nhu cầu vốn, phân kỳ vốn đầu tư đến năm 2025

TT	Hạng mục	Nhu cầu vốn giai đoạn đến năm 2022 (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn giai đoạn 2023 - 2025 (tỷ đồng)	Dự kiến nguồn vốn
1	Phương tiện vận tải hành khách trên đảo Cát Bà	88,9	43,4	Xã hội hóa
2	Kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách trên đảo Cát Bà (bãi đỗ xe, điểm trung chuyển, điểm đầu cuối; điểm dừng đỗ)	1,2	3,65	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa
3	Cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng giao thông khu vực đảo Cát Bà	1.303,2	325,8	Ngân sách nhà nước
4	Hệ thống giao thông thông minh khu vực đảo Cát Bà	30	20	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa
5	Trạm cung cấp điện cho các phương tiện vận tải hành khách thân thiện môi trường	1,5	1,0	Xã hội hóa
6	Trạm cung cấp nhiên liệu CNG/LPG cho các phương tiện vận tải hành khách thân thiện môi trường	60	40	Xã hội hóa
7	Tuyên truyền, tập huấn	0,5	0,4	Ngân sách nhà nước
8	Trợ giá xe buýt	39,6	39,9	Ngân sách nhà nước
	Nhu cầu vốn theo giai đoạn (tỷ đồng)	**1.524,9**	**474,15**	
	Tổng nhu cầu vốn (tỷ đồng)	**1.999,05**		

Bảng 2: Dự kiến cơ cấu nguồn vốn đầu tư đến năm 2025

TT	Dự kiến nguồn vốn	Giai đoạn đến năm 2022		Giai đoạn 2023-2025	
		Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	*Cơ cấu vốn*	*Nhu cầu vốn (tỷ đồng)*	*Cơ cấu vốn*
1	Ngân sách nhà nước	1.359,26	89,1%	379,02	79,9%
2	Xã hội hóa	165,64	10,9%	95,13	20,1%
	Tổng	**1.524,9**		**474,15**	